CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI VŨ ĐĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
--------	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2021/BC-VĐ	*Thái Bình, ngày 25 tháng 01 năm 2021*

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(Năm 2020)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng
- Địa chỉ trụ sở chính: Cụm Công nghiệp Đông Phong, xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
- Điện thoại: 0903 022 222
- Vốn điều lệ: 129.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: SVD
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2020/NQ-ĐHĐCĐ	16/3/2020	– Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020; – Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020; – Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019; – Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019; – Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020; – Thông qua tờ trình thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020; – Thông qua Tờ trình Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc; – Thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; – Thông qua Quy chế quản trị Công ty; – Thông qua tờ trình về việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh.

Signature Not Verified
Ký bởi: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư & Thương Mại Vũ Đăng
Ký ngày: 29/1/2021 07:59:54

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ *(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Mai Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	20/4/2020	
2	Ông Vũ Tuấn Phương	Thành viên HĐQT	20/4/2020	
3	Bà Hoàng Thu Hương	Thành viên HĐQT không điều hành	22/5/2015	
4	Ông Vũ Anh Lưỡng	Thành viên HĐQT không điều hành	22/5/2015	
5	Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên HĐQT độc lập	22/5/2015	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Mai Anh Tuấn	12/12	100%	
2	Ông Vũ Tuấn Phương	12/12	100%	
3	Bà Hoàng Thu Hương	12/12	100%	
4	Ông Vũ Anh Lưỡng	12/12	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Mai	12/12	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:
   HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. HĐQT trực tiếp làm việc, trao đổi, chất vấn với Tổng Giám đốc về các vấn đề có liên quan trong việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, định hướng phát triển của Công ty, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật liên quan cũng như Điều lệ Công ty.
4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có
5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2020

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	06.01/2020/NQ-HĐQT-VĐ	06/01/2020	Thông qua việc thuê đơn vị lắp đặt trạm xử lý nước thải	100%
2	18.02/2020/NQ-HĐQT-VĐ	18/02/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020	100%
3	05.03/2020/NQ-HĐQT-VĐ	05/03/2020	Thông qua việc đầu tư mua sắm máy móc thiết bị	100%
4	16.4/2020/NQ-HĐQT-VĐ	16/4/2020	Thông qua việc đăng ký cổ phiếu để lưu ký tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh	100%

5	20.4-1/2020/NQ-HĐQT-VĐ	20/4/2020	Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT	100%
6	20.4-2/2020/NQ-HĐQT-VĐ	20/4/2020	Bầu Chủ tịch HĐQT	100%
7	27.4/2020/NQ-HĐQT	27/4/2020	Quyết định ban hành Quy chế công bố thông tin	100%
8	18.6/2020/NQ-HĐQT-VĐ	28/06/2020	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020	100%
9	16.7/2020/NQ-HĐQT-VĐ	16/7/2020	Quyết định về việc thay đổi kế toán trưởng	100%
10	22.7/2020/NQ-HĐQT-VĐ	22/7/2020	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020	100%
11	01.10/2020/NQ-HĐQT-VĐ	01/10/2020	Quyết định đưa tài sản cố định vào sử dụng	100%
12	27.10/2020/NQ-HĐQT-VĐ	27/10/2020	Thông qua việc nâng hạn mức tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng Công thương – Chi nhánh Thái Bình	100%
13	21.12/2020/NQ-HĐQT-VĐ	21/12/2020	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2020 và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020):5

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đoàn Thị Vui	Trưởng BKS	25/05/2018	Cử nhân Kế toán
2	Bà Phạm Thị Phượng	Thành viên BKS	25/05/2018	Cử nhân Kế toán
3	Bà Nguyễn Linh Chi	Thành viên BKS	25/05/2018	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đoàn Thị Vui	02/02	100%	100%	
2	Bà Phạm Thị Phượng	02/02	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Linh Chi	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

- Giám sát quá trình triển khai và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 và các nghị quyết của HĐQT
- Giám sát việc thực hiện Điều lệ công ty và các Quy chế quản trị Công ty
- Giám sát việc thực thi kế hoạch sản xuất – kinh doanh năm 2020 của Ban Tổng Giám đốc

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Vũ Tuấn Phương	22/12/1976	Thạc sỹ tài chính	26/12/2017
2	Mai Anh Tuấn	20/01/1972	Kỹ sư chuyên ngành kéo sợi	25/5/2018
3	Vũ Hoàng Nam	22/6/1978	Kỹ sư xây dựng	18/9/2019

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Phạm Thị Như Quỳnh	09/9/1989	Cử nhân kế toán	16/7/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục 1
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

   Không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

   Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 2
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0600986828 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI VŨ ĐĂNG
H. ĐÔNG HƯNG T. THÁI BÌNH

MAI ANH TUẤN

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY (tính đến 31/12/2020)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	**Hội đồng quản trị**								
1	Mai Anh Tuấn		Chủ tịch HĐQT	162119515; Ngày cấp: 21/05/2008; Nơi cấp: Công an Nam Định	Phường Tràng Thi, Tp Nam Định, Nam Định	5/2015			
2	Vũ Tuấn Phương		Thành viên HĐQT	025076000008; Ngày cấp: 09/04/2013; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	TTF361, Xuân Đỉnh, Từ Liêm, Hà Nội	2013			
3	Hoàng Thu Hương		Thành viên HĐQT	151269008; Ngày cấp: 25/04/2011; Nơi cấp: Công an Thái Bình	Số nhà 23/1/4 đường Doãn Khuê, tổ 17, phường Phú Khánh, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	11/2017			
4	Vũ Anh Lưỡng		Thành viên HĐQT	025052000008; Ngày cấp: 13/12/2012; Nơi cấp: Cục Cảnh sát DDKQL cư trú và DLQG về dân cư	Chí Tiên, Thanh Ba, Phú Tho	05/2015			
5	Nguyễn Thị Mai		Thành viên HĐQT	034183006255; Ngày cấp: 25/10/2016; Nơi cấp: Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Vũ Ninh, Kiến Xương, Thái Bình	05/2015			

II	**Ban Tổng Giám đốc**								
1	Vũ Tuấn Phương		Tổng Giám đốc	Như đã nêu tại mục I/2					
2	Mai Anh Tuấn		Phó Tổng Giám đốc	Như đã nêu tại mục I/1					
3	Vũ Hoàng Nam		Phó Tổng Giám đốc	012566463; Ngày cấp: 22/04/2011; Nơi cấp: Công an Hà Nội	P1006, CT3D, KĐT Nam Cường, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	9/2019			
III	**Ban kiểm soát**								
1	Đoàn Thị Vui		Trưởng BKS	036190000248; Ngày cấp: 06/04/2015; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thái Giang, Thái Thụy, Thái Bình	5/2018			
2	Phạm Thị Phượng		Thành viên BKS	036188008138; Ngày cấp: 04/10/2019; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	Tổ 5, P. Tiền Phong, Tp Thái Bình, Thái Bình	5/2018			
3	Nguyễn Linh Chi		Thành viên BKS	152073797; Nơi cấp; Ngày cấp: 27/05/2010; Công an Thái Bình	Thôn 3, Vũ Hòa, Kiến Xương, Thái Bình	5/2018			
IV	**Kế toán trưởng**								
1	Phạm Thị Như		Kế toán trưởng	034189007610; Ngày cấp: 04/01/2019; Nơi	SN 95, tổ 3, Phường Tiền	7/2020			

	Quỳnh			cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	Phong, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình				
V	**Người được ủy quyền CBTT**								
1	Vũ Hoàng Nam		Người được ủy quyền CBTT	Như đã nêu tại mục II/3					

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (tính đến 31/12/2020)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I	**Hội đồng quản trị**							
1	**Mai Anh Tuấn**		**Chủ tịch HĐQT**	**162119515, cấp ngày 21/5/2008, nơi cấp: Công an Nam Định**	**SN27/9/4 đường Doãn Khuê, P. Phú Khánh, Tp Thái Bình, Thái Bình**	**30.000**	**0,23**	
1.1	Phạm Thị Hồng Tuyến			034175002845, cấp ngày 09/5/2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	27/9/4 Doãn Khuê, Phú Khánh, Tp Thái Bình, Thái Bình	00	0,00	Vợ
1.2	Mai Anh Hoàng			036070004514, cấp ngày 30/3/2018, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	4/3 Giải Phóng, Tp Nam Định, Nam Định	00	0,00	Anh trai
1.3	Mai Thị Minh Phương			03616600682, cấp ngày 04/3/2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	11/32 Nguyễn Khuyến, Tp Nam Đinh, Nam Định	00	0,00	Chị gái
1.4	Mai Thị Phương Lan			036181005412, cấp ngày 29/8/2017, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	332 Nguyễn Trãi, Tân Sơn, Tp Thanh Hóa, Thanh Hóa	00	0,00	Em gái
1.5	Mai Hòa Hiệp			Còn nhỏ	27/9/4 Doãn Khuê, Phú Khánh, Tp Thái Bình, Thái Bình	00	0,00	Con
1.6	Mai Hiệp Hòa			Còn nhỏ	27/9/4 Doãn Khuê, Phú Khánh, Tp Thái Bình, Thái Bình	00	0,00	Con

2	**Vũ Tuấn Phương**		**Thành viên HĐQT**	**025076000008, cấp ngày 09/4/2013, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**	**Tân Xuân 1, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội**	**6.579.000**	**51,00**	
2.1	Vũ Anh Lưỡng		Thành viên HĐQT	Như đã nêu tại mục I/4 Phụ lục 1				Bố
2.2	Đỗ Thị Bảo			012519359, cấp ngày 21/3/2018, nơi cấp: Công an Hà Nội	Tập thể F361, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	00	0,00	Mẹ
2.3	Vũ Hoàng Nam		Phó Tổng Giám đốc	Như đã nêu tại mục II/3 Phụ lục 1				Em trai
2.4	Vũ Phương Linh			001301010865, cấp ngày 01/3/2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	TDP Tân Xuân 1, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	00	0,00	Con
2.5	Vũ Đăng Khoa			Còn nhỏ	TDP Tân Xuân 1, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	00	0,00	Con
3	**Hoàng Thu Hương**		**Thành viên HĐQT**	**151269008, cấp ngày 25/4/211, nơi cấp: CA Thái Bình**	**SN 23/1/4 đường Doãn Khuê, tổ 17, phường Phú Khánh, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình**	**30.000**	**0,23**	
3.1	Hoàng Văn Hưng			152073288, cấp ngày 25/02/2010, nơi cấp: Công an Thái Bình	Thôn Cao Mại, xã Quang Hưng, Huyện Kiến Xương, Thỉnh Thái Bình	00	0,00	Bố
3.2	Trần Thị Phin			150292145, cấp ngày 15/3/2010, nơi cấp: Công an Thái Bình	Thôn Cao Mại, xã Quang Hưng, Huyện Kiến Xương, Thỉnh Thái Bình	00	0,00	Mẹ
3.3	Đặng Văn Tài			151210679, cấp ngày 27/4/2011, nơi cấp: Công an Thái Bình	SN23/1/4, đường Doãn Khuê, tổ 17, P. Phú Khánh, TP Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	4.300	0,03	Chồng
3.4	Hoàng Thanh Bình			034078005275, cấp ngày 17/5/2017, nơi cấp: Cục	Trung Đoàn 165, Bắc Sơn, Sóc Sơn, Hà Nội	00	0,00	Anh

				Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
3.5	Hoàng Thị Thu Hà			034183009631, cấp ngày 20/3/2018, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Bình Minh, Kiến Xương, Thái Bình	00	0,00	Em
3.6	Đặng Hoàng Linh			Còn nhỏ	SN23/1/4, đường Doãn Khuê, tổ 17, P. Phú Khánh, TP Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	00	0,00	Con
3.7	Đặng Hoàng Lộc			Còn nhỏ	SN23/1/4, đường Doãn Khuê, tổ 17, P. Phú Khánh, TP Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	00	0,00	Con
4	**Vũ Anh Lưỡng**		**Thành viên HĐQT**	**025052000008, cấp ngày 13/12/2012, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**	**Tập thể F361, Xuân Đỉnh, Từ Liêm, Hà Nội**	**00**	**0,00**	
4.1	Đỗ Thị Bảo			012519359, cấp ngày 21/3/2018, nơi cấp: Công an Hà Nội	Tập thể F361, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	00	0,00	Vợ
4.2	Vũ Hoàng Nam		Phó Tổng Giám đốc	Như đã nêu tại mục II/3 Phụ lục 1				Con
4.3	Vũ Tuấn Phương		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Như đã nêu tại mục I/2 Phụ lục 1				Con
5	**Nguyễn Thị Mai**		**Thành viên HĐQT**	**034183006255, cấp ngày 25/10/2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư**	**X7- Đô Lương - Đông Hưng - Thái Bình**	**350**	**0,003**	
5.1	Trịnh Công Sơn			151264219, cấp ngày 21/02/2003, nơi cấp:	Vũ Ninh – Kiến Xương – Thái Bình	00	0,00	Chồng

				Công an Thái Bình				
5.2	Nguyễn Hồng Sơn			151101583, cấp ngày 14/12/2011, nơi cấp: Công an Thái Bình	Đô Lương – Đông Hưng – Thái Bình	00	0,00	Anh Trai
5.3	Nguyễn Thị Trang			034177004765, cấp ngày 18/12/2018, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Đô Lương – Đông Hưng – Thái Bình	00	0,00	Chị gái
5.4	Trịnh Đình Phát			Còn nhỏ	Vũ Ninh – Kiến Xương – Thái Bình	00	0,00	Con
5.5	Trịnh Thu Hằng			Còn nhỏ	Vũ Ninh – Kiến Xương – Thái Bình	00	0,00	Con
II	**Ban kiểm soát**							
1	**Đoàn Thị Vui**		**Trưởng BKS**	036190000248, cấp ngày 06/4/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thái Giang, Thái Thụy, Thái Bình	350	0,003	
1.1	Đoàn Văn Nam			036053002793, cấp ngày 20/9/2018, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Trực Khang, Trực Ninh, Nam Định	00	0,00	Bố
1.2	Hoàn Thị Hòa			036153002977, cấp ngày 20/9/2018, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Trực Khang, Trực Ninh, Nam Định	00	0,00	Mẹ
1.3	Phạm Đình Du			151632171, cấp ngày 15/01/2009, nơi cấp: Công an Thái Bình	Thái Giang, Thái Thụy, Thái Bình	00	0,00	Chồng
1.4	Đoàn Thị Mừng			163183279, cấp ngày 11/7/2009, nơi cấp: Công an Nam Định	Quế Toan, Hải Phòng	00	0,00	Em gái

1.5	Phạm Đình Khánh Duy			Còn nhỏ	Thái Giang, Thái Thụy, Thái Bình	00	0,00	Con
2	**Phạm Thị Phượng**		**Thành viên BKS**	**036188008138, cấp ngày 04/10/2019, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội**	**Tổ 5, P. Tiền Phong, Tp Thái Bình, Thái Bình**	**100**	**0,001**	
2.1	Phạm Văn Quân			160830166, cấp ngày 22/11/1978, nơi cấp: Công an Nam Định	Liên Minh, Vụ Bản, Nam Định	00	0,00	Bố
2.2	Ngô Thị Tư			036166004799, cấp ngày 22/02/2019, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	Liên Minh, Vụ Bản, Nam Định	00	0,00	Mẹ
2.3	Đào Cao Khải			034088008991, cấp ngày 18/12/2018, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	Tổ 5, P. Tiền Phong, Tp Thái Bình, Thái Bình	00	0,00	Chồng
2.4	Phạm Quang Tiến			036096001661, cấp ngày 10/8/2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Liên Minh, Vụ Bản, Nam Định	00	0,00	Em trai
2.5	Đào Nguyên Toán			Còn nhỏ	Tổ 5, P. Tiền Phong, Tp Thái Bình, Thái Bình	00	0,00	Con
3	**Nguyễn Linh Chi**		**Thành viên BKS**	**152073797, cấp ngày 27/5/2010, nơi cấp: CA Thái Bình**	**Thôn 3, Vũ Hòa, Kiến Xương, Thái Bình**	**00**	**0,00**	
3.1	Nguyễn Nhật Quang			285836341, cấp ngày 06/9/2018, nơi cấp: Công an Bình Phước	Lộc An, Lộc Ninh, Bình Phước	00	0,00	Bố
3.2	Nguyễn Thị Lan			151866260, cấp ngày 21/7/2006, nơi cấp: Công an Bình Phước	Lộc An, Lộc Ninh, Bình Phước	00	0,00	Mẹ
3.3	Nguyễn Tiến			034095001751, cấp ngày	Vũ Hòa, Kiến Xương,	00	0,00	Chồng

	Đạt			29/10/2015, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thái Bình			
3.4	Nguyễn Ngọc Diệp			Còn nhỏ	Lộc An, Lộc Ninh, Bình Phước	00	0,00	Em trai
3.5	Nguyễn Trung Lâm			Còn nhỏ	Vũ Hòa, Kiến Xương, Thái Bình	00	0,00	Con
III	**Ban Tổng Giám đốc**							
1	**Vũ Tuấn Phương**		**Phó Tổng Giám đốc**	**Như đã nêu tai Mục I/2 – Phụ lục 2**				
2	**Mai Anh Tuấn**		**Phó Tổng Giám đốc**	**Như đã nêu tại Mục I/1 – Phụ lục 1**				
3	**Vũ Hoàng Nam**		**Phó Tổng Giám đốc**	**012566463, cấp ngày 22/4/2011, nơi cấp: CA Hà Nội**	**P1006, CT3D, KĐT Nam Cường, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội**	**00**	**0,00**	
3.1	Vũ Anh Lưỡng		Thành viên HĐQT	Như đã nêu tại mục I/4 Phụ lục 1				Bố
3.2	Đỗ Thị Bảo			012519359, cấp ngày 21/3/2018, nơi cấp: Công an Hà Nội	Tập thể F361, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	00	0,00	Mẹ
3.3	Dương Thị Phương Quỳnh			013225498, cấp ngày 28/7/2009, nơi cấp: Công an Hà Nội	P1006, CT3D, KĐT Nam Cường, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	00	0,00	Vợ
3.4	Vũ Tuấn Phương		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Như đã nêu tại mục I/2 Phụ lục 1				Anh trai
3.5	Vũ Đăng Dương			Còn nhỏ	P1006, CT3D, KĐT Nam Cường, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	00	0,00	Con
3.6	Vũ Phương Thu			Còn nhỏ	P1006, CT3D, KĐT Nam Cường, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	00	0,00	Con

IV	**Kế toán trưởng**							
1	**Phạm Thị Như Quỳnh**		**Kế toán trưởng**	**034189007610, cấp ngày 04/01/2019, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội**	**Số nhà 95, tổ 3, Phường Tiền Phong, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình**	**00**	**0,00**	
1.1	Phạm Văn Am			034062005519, cấp ngày 12/3/2018, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 47, Phường Quang Trung, TP Thái Bình.	00	0,00	Bố
1.2	Đặng Thị Lan			034162003222, cấp ngày 02/8/2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 47, Phường Quang Trung, TP Thái Bình.	00	0,00	Mẹ
1.3	Nguyễn Xuân Nhã			034084007083, cấp ngày 20/01/2017, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 5, Phường Lê Hồng Phong, TP Thái Bình.	00	0,00	Chồng
1.4	Phạm Ngọc Hà			152117161, cấp ngày 11/02/2011, nơi cấp: Công an Thái Bình	Tổ 47, Phường Quang Trung, TP Thái Bình.	00	0,00	Em trai
1.5	Nguyễn Nhật Nam			Còn nhỏ	Tổ 5, Phường Lê Hồng Phong, TP Thái Bình.	00	0,00	Con
1.6	Nguyễn Khánh Duy			Còn nhỏ	Tổ 5, Phường Lê Hồng Phong, TP Thái Bình.	00	0,00	Con
V	**Người được ủy quyền CBTT**							
1	**Vũ Hoàng Nam**		**Người được ủy quyền CBTT**	**Như đã nêu tại mục III/3 – Phụ lục 2**				